

KẾT QUẢ TUYỂN CHỌN GIỐNG HOA LOA KÈN (*LILIUM LONGIFLORUM*) CHO MIỀN TRUNG

Đặng Văn Đông, Mai Thị Ngoan, Vũ Văn Khuê

SUMMARY

The results of selection of *Lilium longiflorum* for the central of Vietnam

Loa ken Tư Quý (*Lilium longiflorum*) belong the genus *Lilium* in the family *Liliaceae*. It is beautiful flowers and interested by consumers. Since 2005, the Fruits and Vegetables Research Institute studied and selected to production on some areas for the northern provinces. To expand the area for some Central provinces, from 2011 - 2012, the Fruits and Vegetables Research Institute (FAVRI) and Agricultural Science Institute for Southern Coastal Central of Vietnam (ASISOV) conducted and evaluated in Nghe An, Thua Thien Hue and Binh Dinh province. The results showed that, it can growth and development are stable in Central region's condition, with high yield, good flower quality, beautiful colour and long vase life (growth period from 100-105 days, plant height > 100cm, diameter > 1cm). On the other hand it can resistant some major pests and diseases. It is being interested by flower growers and consumers.

Keywords: Loa ken Tư Quý, beautiful flowers; Central provinces

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hoa Loa kèn thuộc chi *Lilium*, họ *Liliaceae*, là một trong những loại hoa đẹp được nhiều người tiêu dùng ưa chuộng. Hàng năm trên thế giới, các nhà khoa học đã nghiên cứu chọn tạo ra nhiều giống hoa loa kèn mới, nhưng chủ yếu là những giống có nguồn gốc ôn đới và cận nhiệt đới.

Ở Việt Nam trước đây chủ yếu trồng giống hoa loa kèn trắng địa phương và chỉ tập trung ở một số tỉnh phía Bắc. Giống hoa này có đặc điểm là dễ trồng, dễ chăm sóc, hoa nở đồng đều và hướng hoa nằm ngang, nhưng hoa chỉ nở tập trung vào khoảng tháng 4 đến tháng 5 dương lịch, lúc này thị trường tiêu thụ hoa không cao, giá bán thấp nên hiệu quả kinh tế kém. Để bổ sung các giống loa kèn mới vào sản xuất có nhiều ưu điểm hơn so với giống hoa loa kèn trắng địa phương, từ năm 2005 đến 2010, Viện Nghiên cứu Rau quả đã nghiên cứu, tuyển chọn và đưa ra công nhận sản xuất thử cho các tỉnh phía Bắc giống hoa loa kèn Tư Quý. Tuy nhiên,

giống hoa loa kèn Tư Quý có phát triển được ở điều kiện các vùng khác hay không, với mục tiêu mở rộng vùng sản xuất cho giống loa kèn này, đồng thời tiếp tục tuyển chọn các giống loa kèn mới để phù hợp với điều kiện miền Trung. Bài báo này trình bày kết quả khảo nghiệm giống hoa loa kèn Tư Quý và một số giống hoa loa kèn mới nhập nội ở một số tỉnh miền Trung.

II. VẬT LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

1. Vật liệu nghiên cứu

Gồm 3 giống hoa loa kèn nhập nội và giống hoa loa kèn Tư Quý là giống đã được công nhận sản xuất thử cho các tỉnh phía Bắc.

2. Phương pháp nghiên cứu

- Năm 2011, khảo nghiệm cơ bản các giống hoa loa kèn tại Quy Nhơn, Bình Định. Thí nghiệm được bố trí theo khối ngẫu nhiên hoàn toàn (RCBD), với 3 lần nhắc lại, diện tích mỗi ô thí nghiệm là

10m², trồng 25 củ/m², thu thập số liệu theo phương pháp đường chéo 5 điểm.

- Năm 2012, khảo nghiệm sản xuất giống hoa loa kèn có triển vọng tại Nghệ An, Huế và Bình Định. Bố trí theo phương pháp tuần tự không nhắc lại, diện tích mỗi giống là 100 m², trồng 25 củ/m², thu thập số liệu theo phương pháp đường chéo 5 điểm.

- Kỹ thuật áp dụng: Trồng và chăm sóc thí nghiệm được áp dụng quy trình kỹ thuật trồng hoa loa kèn của Viện Nghiên cứu Rau quả.

- Các chỉ tiêu theo dõi chính: Sinh trưởng, phát triển, chống chịu sâu bệnh và một số chỉ tiêu về chất lượng hoa.

- Số liệu được xử lý thống kê theo chương trình IRRISTAT 4.0

III. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

1. Kết quả khảo nghiệm cơ bản

Kết quả đánh giá về tình hình sinh trưởng phát triển của các giống hoa loa kèn được trình bày ở bảng 1

Bảng 1. Tình hình sinh trưởng của các giống hoa loa kèn trồng khảo nghiệm tại Quy Nhơn (vụ Thu Đông, 2011)

Chi tiêu Tên giống	Tỷ lệ mọc (%)	Động thái tăng trưởng chiều cao cây sau...(cm)			Cao cây cuối cùng (cm)	Số lá/cây (lá)	Đường kính thân (cm)
		30 ngày	45 ngày	60 ngày			
Watch Up	95,3	33,9	42,1	45,0	45,0	32,5	0,60
White Heaven	96,4	35,6	40,5	50,5	50,5	41,5	0,62
Bright Tower	94,9	38,6	57,0	72,5	73,5	46,4	0,73
Tứ Quý	92,3	21,2	37,5	62,8	126,5	76,2	1,10
CV(%)				9,5			8,7
LSD ₀₅				0,43			0,05

Các giống hoa loa kèn trước khi trồng đều đã được xử lý nên tỷ lệ mọc mầm là tương đối cao (đạt >90%).

Về khả năng sinh trưởng, ở giai đoạn đầu (sau trồng 30 ngày), giống Tứ Quý có khả năng tăng trưởng chiều cao cây chậm hơn (đạt 21,2cm), các giống nhập nội đạt 33,9 - 38,6cm. Tuy nhiên các giai đoạn sau giống Tứ Quý lại sinh trưởng vượt trội hơn hẳn, đạt 126,5cm chiều cao cuối cùng, tương ứng với lá là 76,2 lá và 1,1cm đường kính thân. Tiếp đến là giống Bright Tower đạt 73,5cm chiều cao, 46,4 lá và 0,73cm đường kính thân. Hai giống Watch Up, White Heaven sinh trưởng kém nhất đạt từ 45,0 - 50,5cm chiều cao và 0,60 - 0,63cm

đường kính thân. Với chiều cao ở mức này không đảm bảo được tiêu chuẩn sử dụng làm hoa cắt cành.

Thời gian sinh trưởng là một trong những chỉ tiêu đánh giá khả năng sinh trưởng của cây, mỗi một loại cây có một thời gian sinh trưởng nhất định đủ cho việc tích lũy vật chất hữu cơ đảm bảo năng suất chất lượng của chúng. Tuy nhiên, ở mỗi một điều kiện sinh thái nhất định mà thời gian này bị ảnh hưởng, nếu ở điều kiện trồng mà cây có thời gian sinh trưởng quá dài thì chi phí chăm sóc bị tăng lên, còn nếu thời gian sinh trưởng quá ngắn đồng nghĩa với việc năng suất và chất lượng chưa đạt được yêu cầu.

Bảng 2. Thời gian qua các giai đoạn sinh trưởng, phát triển các giống hoa loa kèn trồng khảo nghiệm tại Quy Nhơn (vụ Thu Đông, 2011)

ĐVT: ngày			
Chỉ tiêu	Từ trồng-mọc (50% cây mọc)	Từ trồng-ra nụ (50% cây ra nụ)	Từ trồng-thu hoạch (50% cây ra hoa)
Tên giống			
Watch Up	8	40	58
White Heaven	7	40	52
Bright Tower	7	50	72
Tứ Quý (Đ/C)	9	80	103

Các giống hoa loa kèn trồng khảo nghiệm tại Bình Định đều có thời gian mọc tương đương nhau, nhưng thời gian ra nụ và ra hoa của các giống là khác nhau. Các giống nhập nội đều có thời gian sinh trưởng ngắn hơn nhiều so với giống Tứ Quý, ngắn nhất là giống Watch Up và White Heaven (thời gian từ trồng đến ra hoa chỉ 52 - 58 ngày). Với thời gian này cây chưa đủ điều kiện để đảm bảo năng suất và chất lượng

hoa tốt. Giống Bright Tower thời gian từ trồng đến ra hoa ở mức trung bình (72 ngày). Giống Tứ Quý thời gian trồng đến nở hoa là cao nhất (103 ngày). So với nơi xuất xứ và so với điều kiện trồng ở miền Bắc thì giống Tứ Quý và các giống đều có thời gian sinh trưởng ngắn hơn nhiều, điều này bị ảnh hưởng bởi điều kiện miền Trung có nhiệt độ cao hơn.

Bảng 3. Đặc điểm hình thái của các giống hoa loa kèn trồng khảo nghiệm tại Quy Nhơn (vụ Thu Đông, 2011)

Tên giống	Màu sắc hoa	Thế hoa	Cánh hoa	Đặc điểm thân	Mùi thơm
Watch up	Trắng	Hướng trên	Tròn bầu	Xanh nhạt	Thơm nhẹ
White Heaven	Trắng	Quay ngang	Thuôn nhọn	Xanh đậm	Thơm nhẹ
Bright Tower	Trắng	Xiên	Cong nhọn	Xanh đậm	Thơm nhẹ
Tứ Quý	Trắng	Xiên	Tròn bầu	Xanh đậm	Thơm nhẹ

Các giống hoa loa kèn đều có đặc điểm chung là hoa màu trắng, đặc điểm thân lá tương tự nhau, tuy nhiên các đặc điểm hình thái về hoa là khác nhau. Về thế hoa loa kèn có 3 thế chính là hướng trên, quay ngang và xiên, trong các giống khảo nghiệm thì giống Tứ Quý và giống Bright Tower có hướng hoa là dạng xiên, giống Watch Up hoa hướng trên, còn giống White Heaven hướng hoa là quay ngang. Về dạng cánh hoa, giống Tứ Quý và giống Watch up tròn bầu, giống White Heaven thuôn nhọn và giống Bright Tower có dạng

cong nhọn. Các đặc điểm trên thể hiện sự đa dạng giống của hoa loa kèn, tùy theo thị hiếu của người tiêu dùng để chọn hình thái thích hợp nhất.

Ngoài các chỉ tiêu về sinh trưởng, phát triển và đặc điểm hình thái thì năng suất và chất lượng hoa là các chỉ tiêu quan trọng để đánh giá khả năng phát triển trong sản xuất của các giống. Năng suất, chất lượng hoa cao hay thấp phụ thuộc rất nhiều vào điều kiện ngoại cảnh, kỹ thuật chăm sóc và đặc tính của giống. Kết quả ở bảng 4 cho thấy:

Bảng 4. Chất lượng hoa của các giống hoa loa kèn trồng khảo nghiệm tại Quy Nhơn (vụ Thu Đông, 2011)

Tên giống	Số nụ/cây (nụ)	Chiều dài nụ (cm)	Đường kính nụ (cm)	Đường kính hoa (cm)	Độ bền hoa (ngày)
Watch Up	1,2	12,3	3,5	12,5	6
White Heaven	2,2	14,6	2,6	10,4	4
Bright Tower	2,1	14,1	2,9	12,8	5
Tứ Quý	3,6	16,2	4,1	12,3	5
CV(%)	3,2	4,1	3,6	5,2	
LSD ₀₅	0,56	0,77	0,42	0,91	

Các chỉ tiêu về chất lượng hoa trên giống Tứ Quý đều đạt cao nhất, trong 3 giống còn lại có giống Watch Up chỉ tiêu về đường kính hoa, đường kính nụ và độ bền hoa cao, tuy nhiên số hoa trên cây và chiều dài nụ lại thấp nhất, giống Bright Tower và giống White Heaven các chỉ tiêu về số nụ, chiều dài nụ và số hoa ở mức tương đương tuy nhiên đường kính hoa và độ bền hoa của giống Bright Tower lại cao hơn.

Đôi chiếu với các chỉ tiêu sinh trưởng, phát triển của 4 giống loa kèn, giống Tứ Quý có khả năng sinh trưởng phát triển mạnh nhất, thời gian sinh trưởng dài nhất và chất lượng hoa cũng cao nhất, hai giống Watch Up, White Heaven sinh trưởng kém nhất. Giống Bright Tower sinh trưởng ở mức trung bình.

Bảng 5. Mức độ bị bệnh hại của các giống hoa loa kèn trồng khảo nghiệm tại Quy Nhơn (vụ Thu Đông, 2011)

DVT: cấp

TT	Tên giống	Tỷ lệ cây bị rệp muội đen hại (%)	Bệnh đốm lá (<i>Botrytis</i>)	Bệnh thối củ, vảy củ (<i>Fusarium oxysporum</i>)	Bệnh cháy lá sinh lý
1	Watch Up	1	2	0	0
2	White Heaven	1	1	0	0
3	Bright Tower	1	1	0	1
4	Tứ Quý (Đ/C)	1	3	0	0

Ghi chú: Cấp 1: < 1% diện tích lá, (củ) bị bệnh; Cấp 3: 1 - 5% diện tích lá, (củ) bị bệnh; Cấp 5: 5 - 25% diện tích lá, (củ) bị bệnh;

Bệnh cháy lá sinh lý là loại bệnh thường gặp ở loa kèn, đây là bệnh xuất hiện do phản ứng của cây trồng với điều kiện môi trường. Cả 4 giống loa kèn đều bị bệnh cháy lá nhưng ở mức độ lẻ tẻ, không ảnh hưởng nhiều đến mức độ thẩm mỹ của cành hoa.

Bệnh đốm lá cũng là loại bệnh sinh lý của loa kèn. Trong 4 giống loa kèn, giống

Tứ Quý bị bệnh đốm lá ở mức nặng hơn. Riêng giống Watch Up, giống White Heaven thì hầu như không bị 2 loại bệnh này. Điều này có thể được lý giải là do giống Tứ Quý có bộ lá to và mật độ lá dày nên mức độ bị hại của các loại bệnh cũng nặng hơn.

Loa kèn hầu như không có sâu hại, loại sâu chủ yếu và gần như duy nhất là rệp.

